

NGHỀ ĐAN LÁT TRUYỀN THỐNG Ở XÃ NGUYÊN XÁ Vẫn dần tiếng vào cạp, đồn phen...

Cùng với nghề mộc, đan lát là một trong hai nghề truyền thống có từ lâu đời ở xã Nguyên Xá (Vũ Thu). Tuy nhiên, nếu nghề mộc ngày càng hưng thịnh thì nghề đan lát đang dần mai một. Những tiếng gõ "cách... cách..." khi vào cạp, đồn phen của thợ đan dần thưa vắng ở làng nghề một thời sôi động này.



Chỉ còn ít người cao tuổi ở xã Nguyên Xá gắn bó với nghề đan lát.

Thời sôi động

Với nhà nhà, người người làm nghề, làng Vàng (nay là thôn Hoàng Xá), xã Nguyên Xá trước kia lúc nào cũng nhộn nhịp. Sân nhà, ngõ xóm phơi đầy tre, nan, rổ rá, thùng mùng, bà con tập trung thành các nhóm vào đan và trò chuyện râm ran. Thế nhưng giờ đây cả làng chỉ còn hơn chục hộ duy trì làm nghề. Ở tuổi ngoài 70, chủ đã yếu nhưng đôi tay gân guốc của ông Hoàng Văn Miện, thôn Hoàng Xá vẫn ngày ngày bên bợ với những tấm phen đan. Ông chia sẻ: Không biết nghề đan lát ở làng Vàng có từ bao giờ, chỉ biết các bậc cha chú truyền nghề cho tôi từ khi tôi còn học vỡ lòng và cứ thế theo tôi suốt gần 70 năm qua.

Theo ông Miện, nghề đan lát ở Nguyên Xá hưng thịnh suốt nửa thế kỷ, khoảng từ năm 1960 đến những năm đầu thế kỷ XXI. Thời kỳ đó, cả làng, từ người già đến trẻ nhỏ ai cũng biết đan. Dân làng Vàng chuyên làm thùng, còn các làng bên như Kiến Xá, làng Thái chuyên đan rổ, rá, dãn, sàng. Làm thùng đòi hỏi kỹ thuật cao và tốn công sức hơn cả; 100% các khâu được làm thủ công từ mua tre, chặt tre, chẻ tre, đan phen, uốn cạp,

róc mây buộc cạp, hun khói để thùng bền, chắc hơn... Nếu đan tấm phen thùng đòi hỏi kỹ thuật đan tốt, khéo tay thì công đoạn vào cạp thùng đòi hỏi thợ phải có sức khỏe tốt, hầu hết do đàn ông đảm nhiệm.

Làm được 1 chiếc thùng cấu kỳ, vất vả là thế nhưng trước kia một chiếc thùng chỉ đổi được vài bó gạo. Nhà nào đông con, thùng đan xong chưa kịp hun khói đã phải bán để đổi gạo. Nhà nào dư dả, cứ đan nhiều thùng cất lên gác bếp để dành, khi nhà có công việc quan trọng mới mang ra bán, đỡ hẳn việc phải bán thóc. Xưa kia, phụ nữ các nơi thích lấy chồng làng Vàng vì có công việc mưu sinh để làm, khi đi đám cưới không phải thấp thỏm lo bán thóc. Nghề đan thùng ở làng Vàng tuy vất vả và không giúp bà con làm giàu nhưng các hộ đều có thêm thu nhập cho sinh hoạt, chi tiêu.

Xa xưa, Nguyên Xá có 4 làng thì 3 làng có nghề đan lát, bởi vậy đời sống bà con cũng có phần khá khả, không đủ hơn so với người dân xã bạn. Sản phẩm thùng, mùng, dãn, sàng, rổ, rá... của Nguyên Xá phục vụ người dân trong và ngoài tỉnh, thậm chí từng gắn bó, quen thuộc với những người công nhân đội

than, xây dựng ở Quảng Ninh, Hải Phòng. "Tôi nhớ nhất những tiếng gõ "cách... cách..." của thợ đan khi vào cạp, đồn phen. Thời cả làng đan, đi từ đầu làng đã nghe thấy những tiếng gõ đều đều quen thuộc ấy. Giờ không còn nữa" - ông Miện kể trong tiếc nuối.

Mai một nghề truyền thống

Hơn 10 năm nay, các sản phẩm bằng nhựa, inox, nhôm ở ạt ra đời, lại có lợi thế hiện đại, bền đẹp, tiện lợi hơn nên sản phẩm đan lát từ tre của làng nghề Nguyên Xá khá ế ẩm. Một đôi thùng cần 2 - 3 ngày công để hoàn thiện hiện chỉ có giá từ 150.000 - 160.000 đồng nhưng vẫn khó tiêu thụ. Bởi vậy, thay vì đan các sản phẩm đòi hỏi kỹ thuật cao như thùng, rổ, rá, hầu hết người dân làng Vàng đã chuyển sang đan những chiếc giỏ cua, giá thành chỉ từ 7.000 - 8.000 đồng/chiếc, dân làng Kiến Xá chuyển sang làm chổi tre, rế tre giá từ 10.000 - 15.000 đồng/chiếc, vừa dễ tiêu thụ và kỹ thuật đan thì rất đơn giản. Giá trị sản phẩm thấp nên thu nhập của người dân làng nghề đan không cao. Một thợ đan cần chỉ từng gắn bó, quen thuộc với những người công nhân đội

70.000 đồng, còn thông thường chỉ đạt từ 30.000 - 40.000 đồng/người/ngày. Làng nghề đan lát Nguyên Xá hiện chỉ còn ít người cao tuổi ở hai thôn Hoàng Xá và Kiến Xá vẫn duy trì làm nghề, lớp trẻ đều đã đi làm công ty, xí nghiệp, riêng thôn Thái không còn hộ làm nghề đan.

Bà Nguyễn Thị Hoa, 61 tuổi, thôn Kiến Xá có hơn 50 năm làm nghề đan lát, là một trong những thợ đan giỏi của xã. Nhưng cách đây 3 năm, bà đã xin đi làm nhân viên vệ sinh cho một công ty. Bà Hoa chia sẻ: Làm một sản phẩm mây tre đan rất vất vả, cầu kỳ nhưng sản phẩm khó tiêu thụ, giá thành sản phẩm và thu nhập của lao động làng nghề quá thấp. Nếu không có hướng đi mới thì làng nghề sẽ mai một, thậm chí có thể biến mất trong tương lai gần, chúng tôi xót xa lắm.

Ở một góc sân của gia đình ông Hoàng Văn Tam, thôn Hoàng Xá, chiếc khuôn bê tông vốn dùng để uốn tre làm cạp thùng, chiếc lò đập bằng đất dùng để ủ tre và lá tre hun khói cho những chiếc thùng sau khi hoàn thiện... giờ nằm tro tro. Mặc dù tay nghề đan khá điêu luyện, tinh xảo nhưng vợ chồng ông Tam hiện không đan thùng nữa mà chuyển sang đan giỏ cua - mặt hàng chỉ cần tay nghề thô sơ cũng có thể làm được. Mỗi chiếc giỏ cua có giá bán từ 7.000 - 9.000 đồng, tùy từng thời điểm, trong đó chỉ phí tre, lát khoảng 1.500 - 2.000 đồng/sản phẩm, như vậy công đoạn còn từ 5.500 - 7.000 đồng/sản phẩm. Mỗi ngày vợ chồng ông Tam làm từ sáng sớm đến tối mịt, trung bình được 10 chiếc giỏ cua, ước tính được 55.000 - 70.000 đồng. Nếu không đan giỏ cua như ông Tam, có thợ đan chuyển sang đóng lồng gà, lồng chó, mèo, chông tre... để bán, thu nhập chỉ đạt tầm bảy chục nghìn mỗi ngày.

Ông Phạm Văn Lương, Chủ tịch UBND xã Nguyên Xá cho biết: Đến nay, nghề mộc duy trì và phát triển ổn định, tuy nhiên nghề đan lát truyền thống đang dần mai một. Ngoài nguyên nhân khách quan như xu hướng thị trường, nhu cầu sản phẩm mây tre đan giảm thì thực tế cho thấy thợ đan của địa phương hiện nay đều là người cao tuổi, chưa nhay bén học hỏi, chuyển đổi sang sản xuất các sản phẩm mây tre đan thủ công mỹ nghệ tinh xảo, cao cấp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường, do đó sản phẩm khó tiêu thụ, giá trị thấp. Chúng tôi rất trân trọng điều này nhưng cũng chưa tìm được hướng đi mới cho làng nghề, trước mắt động viên bà con duy trì nghề đan để tăng thu nhập cho gia đình lúc nông nhàn.

QUYNH LƯU

THỤY TRƯỜNG Phát huy hiệu quả vốn vay ưu đãi

Nhờ được tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội (CSXH) thông qua các đoàn thể, hàng trăm hộ dân trên địa bàn xã Thụy Trường (Thái Thụy) đã đầu tư nhiều mô hình phát triển kinh tế hiệu quả như nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi gia súc, gia cầm, sản xuất tiểu thủ công nghiệp...

Với nhu cầu vốn để mở rộng cơ sở may, từ cuối năm 2019, bà Vũ Thị Hiền, thôn Trường Xuân được Hội Nông dân xã Thụy Trường giúp vay vốn từ Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Thái Thụy gần 100 triệu đồng. Cùng với nguồn vốn của gia đình, bà Hiền đầu tư mua thêm máy may, các thiết bị để phục vụ việc mở rộng cơ sở. Bà chia sẻ: Tuy chưa được nhiều nhưng những lúc mình khó khăn thì số vốn vay với lãi suất ưu đãi của Ngân hàng CSXH càng đáng quý. Nhờ nguồn vốn vay này mà gia đình tôi mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất, đến nay đạt 5 vạn sản phẩm/năm, tạo việc làm cho 50 lao động địa phương với thu nhập 5 - 6 triệu đồng/người/tháng.

Thụy Trường là xã ven biển, đời sống người dân còn nhiều khó khăn. Để góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, giảm nghèo cho người dân, xã đã triển khai nhiều giải pháp. Trong đó, đã chỉ đạo các đoàn thể chính trị - xã hội khai thác nguồn vốn từ chương trình ưu đãi khác với Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện. Ông Đồng Minh Chính, Chủ tịch UBND

xã cho biết: Với việc tuân thủ nghiêm ngặt quy trình cho vay, 4 đoàn thể là Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên đã tham mưu UBND xã thành lập 19 tổ tiết kiệm và vay vốn (TK và VV) ở các thôn, cùng với sự tham gia giám sát của chính quyền thôn. Hiện nay, các tổ TK và VV đang hoạt động rất hiệu quả, từ đó chất lượng tín dụng ủy thác thông qua các đoàn thể ngày càng được nâng lên, công tác giảm nghèo bền vững đạt hiệu quả cao...

Theo số liệu của Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Thái Thụy: Hiện nay, tổng dư nợ ủy thác cho vay thông qua 4 đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn xã Thụy Trường đạt 46,5 tỷ đồng, dư nợ ở 19 tổ TK và VV với 886 khách hàng đang vay vốn. Thông qua việc ủy thác cho vay, nguồn vốn tín dụng chính sách đã được đầu tư đến 100% các thôn trên địa bàn xã, đầu tư điều kiện cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách có nhu cầu, đủ điều kiện được tiếp cận với vốn tín dụng chính sách một cách thuận lợi, kịp thời. Trong 20 năm hoạt động đã giúp hơn 20.000 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách được vay vốn phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững, tạo việc làm cho hơn 1.000 lao động. Trong đó, hỗ trợ 10 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, giúp gần 500 học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn học tập, 6 học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn mua máy tính, thiết

bị phục vụ học tập trực tuyến, không để học sinh, sinh viên nào phải bỏ học vì khó khăn về tài chính; hỗ trợ xây mới, cải tạo 12.000 công trình nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn; hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 10 ngôi nhà cho hộ nghèo...

Bà Vũ Thị Hà, Chủ tịch Hội Nông dân xã cho biết: Hội Nông dân xã đang quản lý 6 tổ TK và VV với hơn 400 thành viên, dư nợ hơn 20 tỷ đồng. Thời gian qua, Hội đã được Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện quan tâm đầu tư các nguồn vốn như tiền hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, đặc biệt là vốn vay theo chương trình giải quyết việc làm cho các hộ vay để phát triển kinh tế. Các hộ vay đều sử dụng vốn đúng mục đích để phát triển các ngành nghề như nuôi trồng thủy sản, may mặc, kinh doanh..., đến nay đang phát triển tốt. Bên cạnh đó, Hội Nông dân xã luôn chỉ đạo sát sao các tổ TK và VV do Hội quản lý thực hiện giám sát, rà soát, bình xét các hộ có nhu cầu vay vốn công khai, dân chủ, để xuất Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện kịp thời giải quyết cho vay đúng đối tượng.

Nguồn vốn tín dụng chính sách đã góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân Thụy Trường. Đây là tiền đề quan trọng giúp xã hoàn thành tốt các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng thành công xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

TRẦN TUẤN



Cơ sở may của bà Vũ Thị Hiền, thôn Trường Xuân, xã Thụy Trường tạo việc làm cho 50 lao động với thu nhập 5 - 6 triệu đồng/người/tháng.

Chăn nuôi vào vụ cuối năm

Thời điểm này, người chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đang rục rịch tái đàn để phục vụ nhu cầu thực phẩm dịp cuối năm. Tuy giá thịt gia súc, gia cầm đã tăng trở lại nhưng không ổn định cùng tâm lý e ngại dịch bệnh nên nhiều hộ chăn nuôi vẫn dè dặt đầu tư.

Ngại đầu tư lớn

Mặc dù xây dựng chuồng trại khép kín bài bản với quy mô chăn nuôi lên tới vài nghìn con gà/lúa nhưng hơn một năm trở lại đây, ông Vũ Hải Lý, xã Đông Trung (Tiền Hải) chỉ duy trì khoảng 2.000 con gà. Đầu tư hệ thống máy ấp nở, ông Lý vừa chăn nuôi gà đẻ trứng vừa ấp nở bán giống. Ông Lý chia sẻ: Giá gà giống bán xô khoảng 10.000 đồng/con, vịt từ 12.000 - 13.000 đồng/con, thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2022. Từ đầu năm 2023 đến nay, giá thức ăn chăn nuôi cũng được điều chỉnh giảm 5 lần. Tuy vậy, không khí tái đàn không sôi động dù đã vào mùa chăn nuôi cuối năm tạo nguồn cung thực phẩm cho dịp tết.

Theo các hộ chăn nuôi, giá gà thịt đang ở mức khá cao, từ 50.000 - 85.000 đồng/kg tùy loại gà. Với giá bán như vậy, người chăn nuôi đã có lãi. Dù vậy, tâm lý lo sợ về giá bán

ra có thể giảm bất cứ lúc nào, chăn nuôi cuối năm nhiều rủi ro nên nhiều người vẫn đắn đo đầu tư tái đàn.

Không riêng các hộ chăn nuôi gà, người nuôi lợn cũng đang dè dặt trong tái đàn quy mô lớn. Vừa xuất bán gần 10 tấn lợn hơi với giá 60.000 - 65.000 đồng/kg, thu lãi khoảng 100 triệu đồng, ông Phạm Văn Dương, xã Vũ Tiến (Vũ Thu) đang vệ sinh chuồng trại để

tái đàn phục vụ nhu cầu tiêu dùng thực phẩm tăng cao dịp cuối năm. Từ 200 - 300 con lợn thịt/lúa, sau nhiều lần giá lợn "chạm đáy", ông chỉ nuôi cảm chừng 70 - 80 con lợn/lúa. Ông chia sẻ: Thời điểm này là phù hợp nhất để các hộ nuôi vụ mới, "đón" thị trường cuối năm. Tuy giá cảm đã giảm nhẹ 100 triệu đồng, ông Phạm Văn Dương, xã Vũ Tiến (Vũ Thu) đang vệ sinh chuồng trại để



Lo ngại dịch bệnh, biến động thị trường nên nhiều người chăn nuôi dè dặt tái đàn quy mô lớn.

65.000 đồng/kg giảm xuống còn 60.000 đồng/kg, cùng lứa lợn xuất bán nhưng tôi phải chọn 2 mức giá chênh không dám mạo hiểm đầu tư lớn.

Chú trọng công tác phòng dịch

Hiện đang là thời điểm người chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh chuẩn bị con giống, tái đàn phục vụ nhu cầu dịp tết. Tuy nhiên, đây cũng là thời điểm thời tiết biến đổi thất thường, sức đề kháng của đàn vật nuôi giảm, dễ cho các loại vi rút "tấn công". Do đó, người chăn nuôi cần cẩn trọng trong phòng, chống dịch bệnh.

Theo báo cáo của Chi cục Chăn nuôi và Thú y, từ đầu năm đến nay, tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi được kiểm soát. Các địa phương đang triển khai tổ chức thực hiện tháng vệ sinh, khử trùng tiêu độc phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm đợt 2 (từ ngày 15/9 - 15/10) đồng thời triển khai tiêm vắc-xin phòng bệnh vụ thu đông. Ngành nông nghiệp đã tiến hành lấy 1.176 mẫu giám sát chủ động giám sát lưu hành vi rút cúm gia cầm, bệnh dịch tả lợn châu Phi đồng thời lấy 560 mẫu huyết thanh lợn tại 15 trang trại chăn nuôi xét nghiệm lưu hành của vi rút bệnh dịch tả lợn châu Phi phục vụ công tác kiểm dịch động vật. Trạm Kiểm dịch động vật Cầu Ngàn đã kiểm soát 661 phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, góp phần ngăn chặn và kiểm soát tình hình

dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh. Qua tổng hợp kết quả tiêm vắc-xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm vụ xuân hè vừa qua cho thấy, tỷ lệ tiêm đạt cao, kể cả nhóm vắc-xin không được hỗ trợ của tỉnh. Qua đó cho thấy các hộ chăn nuôi đã nâng cao ý thức phòng, chống dịch bệnh.

Chi cục Chăn nuôi và Thú y khuyến cáo người chăn nuôi không nên tăng đàn ở ạt, mà cần căn cứ thực tế chuồng trại, chú trọng chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, bảo đảm chất lượng và phát triển theo chuỗi liên kết từ khâu chăn nuôi đến giết mổ, sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

Ông Phạm Thành Nhượng, Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y cho biết: Ngành chuyên môn khuyến cáo người chăn nuôi cần thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi. Các địa phương cần chủ động nguồn hóa chất, vôi bột, khuyến khích người chăn nuôi tự mua hóa chất, vôi bột để thực hiện khử trùng, tiêu độc chuồng trại và môi trường xung quanh khu vực chăn nuôi để phòng, chống dịch bệnh; thực hiện tốt việc kiểm soát vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật theo phân cấp quản lý. Ngành chức năng cũng khuyến cáo bà con khi phát hiện giá súc, gia cầm mắc bệnh cần báo cho cơ quan chức năng để kịp thời xử lý...

NGÂN HUYỀN

BIỆN PHÁP CHĂN NUÔI AN TOÀN SINH HỌC TẠI CÁC NÔNG HỘ

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vừa đưa ra một số biện pháp kỹ thuật tổng hợp về an toàn sinh học trong chăn nuôi lợn tại các nông hộ để phòng, chống dịch bệnh tả lợn châu Phi.

NGƯỜI RA, VÀO

Thay bảo hộ lao động

Kiểm soát chặt chẽ

CHUỒNG NUÔI

Có khu vực thu gom, xử lý chất thải

Nuôi cách 0 (*) nếu có điều kiện

Có lưới bao xung quanh

THỨC ĂN

Có nguồn gốc rõ ràng, không bị hỏng, mốc

Xử lý nhiệt các thức ăn tận dụng trước khi cho lợn ăn

Không sử dụng thức ăn thừa trong mang ăn của đàn lợn đã xuất chuồng/bị dịch bệnh cho đàn lợn mới

Nguồn nước an toàn

Bổ sung chế phẩm sinh học

CON GIỐNG

Có nguồn gốc rõ ràng, khỏe mạnh

Nuôi cách ly ≥ 2 tuần trước khi nhập đàn

Vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng, dụng cụ chăn nuôi

Đề phòng chuồng ≥ 7 ngày trước khi đưa lợn vào nuôi

Chuồng bị dịch, tái đàn theo sự hướng dẫn của cơ quan thú y địa phương

SAU MỖI ĐỢT NUÔI

Có nguồn gốc rõ ràng, khỏe mạnh

Nuôi cách ly ≥ 7 ngày trước khi đưa lợn vào nuôi

Chuồng bị dịch, tái đàn theo sự hướng dẫn của cơ quan thú y địa phương

ĐƯỜNG THOÁT NƯỚC THẢI KINH TỬ CHUỒNG NUÔI ĐẾN KHU XỬ LÝ CHẤT THẢI

Bộ trí hồ khử trùng tại lối ra, vào

(*) (chuột, ruồi, muỗi...) (**) (mỗi ô chuồng cách 0,8-1m)

Nguồn: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TTXVN
https://infographics.vn